TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 116/2025/HS-PT
Ngày: 11/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Anh Dũng**

Các thẩm phán: Ông **Đặng Kim Nhân**

Ông **Trần Đức Kiên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Mai**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đoàn Minh Lộc**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 663/2024/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Lại Thái C, Nguyễn Hữu C1 về tội "Nhận hối lộ". Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2024/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 476/2025/QĐXXPT-HS ngày 12 tháng 02 năm 2024.

* Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Lại Thái C, sinh ngày 20/5/1984, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, Buôn T, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Số G N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Bác Sỹ; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Thái Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946; Bị cáo có vợ là Cao Thị Thanh T1, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023 đến ngày 25/7/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Hữu C1, Sinh ngày 02/7/1987, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký HKTT: Thôn F, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Liên gia A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Bác Sỹ; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Nguyễn Hồng N, sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến ngày 24/7/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo quy định của Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021, Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012, Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH, Người bị bệnh tâm thần là dạng khuyết tật thần kinh, tâm thần; Trường hợp người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng là đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; Hồ sơ cần để làm thủ tục nhận trợ cấp là phải có bệnh án tâm thần. Khi bệnh nhân tâm thần đến khám, điều trị tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh, sau khi đăng ký khám và thực hiện những cận lâm sàng cần thiết, khoa Khám - Hồi sức cấp cứu tiến hành Hội chẩn khoa hoặc Hội chẩn liên khoa hoặc Hội chẩn toàn viện (tùy theo mức độ khó của bệnh) để đưa ra kết luận chẩn đoán. Nếu Kết luận bệnh nhân bị bệnh tâm thần phân liệt, động kinh, trầm cảm, quản lý tại cộng đồng (thời gian điều trị bệnh tối thiểu 01 tháng) thì khoa Khám - Hồi sức cấp cứu được phép lập hồ sơ bệnh án tâm thần điều trị ngoại trú với các thành phần ký duyệt gồm: Bác sỹ điều trị (tối thiểu 02 bác sỹ), Bác sỹ Trưởng khoa và Lãnh đạo Bệnh viện (Giám đốc, Phó Giám đốc) ký duyệt. Khoa K - Hồi sức cấp cứu sẽ chuyển toàn bộ Hồ sơ bệnh án tâm thần điều trị ngoại trú cho Phòng Kế hoạch - Chỉ đạo tuyến của Bệnh viện để thực hiện việc lưu trữ hồ sơ bệnh án. Khi người nhà bệnh nhân muốn cấp Bản tóm tắt quá trình điều trị ngoại trú thì phải liên hệ với Phòng Kế hoạch - chỉ đạo tuyến để thực hiện theo quy trình.

Lại Thái C là bác sỹ khoa Khám - Hồi sức cấp cứu từ năm 2017, đến tháng 02/2019 được bổ nhiệm Phó Trưởng khoa, tháng 03/2023 được bổ nhiệm Trưởng khoa Khám - Hồi sức cấp cứu Bệnh viện Tâm thần, tỉnh Đắk Lắk, đã thống nhất thỏa thuận với Nguyễn Hữu C1 là Bác sỹ khoa Khám - Hồi sức cấp cứu sẽ yêu cầu Người nhà bệnh nhân tâm thần có các bệnh "Động kinh; Thiểu năng tâm thần + Động kinh; Thiểu năng tâm thần + Rối loạn hành vi" đưa tiền khi họ có nhu cầu làm hồ sơ bệnh án mà theo quy định chưa đủ thời gian uống thuốc theo dõi tối thiểu 01 tháng. Cả hai không thỏa thuận số tiền nhận cụ thể và chia nhau hưởng lợi thế nào. Tùy theo hoàn cảnh gia đình từng bệnh nhân, C1 báo giá tiền từ khoảng 1.500.000 đồng đến khoảng 2.000.000 đồng cho người nhà bệnh nhân, hỏi xin ý kiến của C để làm hồ sơ, nếu C đồng ý thì nhận tiền của người nhà bệnh nhân và làm hồ sơ cấp Bản tóm tắt quá trình điều trị ngoại trú cho bệnh nhân. Sau khi nhận tiền từ người nhà, C1 đưa tiền cho C bao nhiêu

thì C biết bấy nhiêu và chia lại một phần cho C1 (thực tế C1 có nhận tiền của người nhà nhiều hơn số tiền mà C1 báo cho C biết). Trong năm 2023 với thủ đoạn như trên, C và C1 đã nhiều lần nhận tiền của người nhà bệnh nhân để làm hồ sơ bệnh án, cụ thể như sau:

1. Lại Thái C đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình trực tiếp nhận tiền 03 người nhà bệnh nhân để làm hồ sơ bệnh án gồm:

(1) Bệnh nhân Lý Seo V, sinh năm 1990, cư trú tại: Thôn H, xã C, huyện M'Đ, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh Động kinh nguyên phát và rối loạn hành vi. Ngày khám và cấp hồ sơ: 20/3/2023. C trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 1.000.000 đồng từ bố bệnh nhân là ông Lý Seo N1, sinh năm 1974, số tiền trên C hưởng lợi một mình.

(2) Bệnh nhân Nguyễn Hải T2, sinh năm 2013, cư trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh Thiểu năng tâm thần và rối loạn hành vi. Ngày khám và cấp hồ sơ: 11/8/2023 C trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 1.000.000 đồng từ mẹ bệnh nhân là bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1978, số tiền trên C hướng lợi một mình.

(3) Bệnh nhân Nguyễn Gia B, sinh năm 2012, cư trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình và rối loạn hành vi. Ngày khám và cấp hồ sơ: 07/9/2023 C trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 1.000.000 đồng từ mẹ bệnh nhân là bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1983, số tiền trên C hướng lợi một mình.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Công nhận hối lộ và hưởng lợi là 3.000.000 đồng.

2. Nguyễn Hữu C1 đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình trực tiếp nhận tiền 11 người nhà bệnh nhân để làm hồ sơ bệnh án gồm:

(1) Bệnh nhân H' Nguôi Niê, sinh năm 1965, cư trú tại: Buôn W, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh động kinh toàn thể thứ phát và rối loạn tâm thần ở người trưởng thành. Ngày vào khám và lập hồ sơ là 18/7/2023 C1 trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 1.500.000 đồng từ chồng bệnh nhân là ông Y Minh M, sinh năm 1964, sau đó đưa hết cho C và được chia lại 500.000 đồng. C hưởng lợi 1.000.000 đồng và C1 hưởng lợi 500.000 đồng.

(2) Bệnh nhân Nguyễn Vũ Ngọc D1, sinh năm 2015, cư trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh động kinh thứ phát và chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình và rối loạn hành vi khác. Ngày vào khám và lập hồ sơ là 30/8/2023 C1 trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 2.000.000 đồng từ mẹ bệnh nhân là bà Vũ Thị T4, sinh năm 1986, sau đó đưa cho C số tiền 1.500.000 đồng và được chia lại 500.000 đồng. C hưởng lợi 1.000.000 đồng và C1 hưởng lợi 1.000.000 đồng.

(3) Bệnh nhân Hồ Xuân N2, sinh năm 2018, cư trú tại: Thôn Q, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng và rối loạn hành vi khác. Ngày vào khám và lập hồ sơ là 25/9/2023. Chương trực tiếp

nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 1.500.000 đồng từ mẹ bệnh nhân là bà Bùi Thị T5, sinh năm 1992, sau đó đưa hết cho C và được chia lại 500.000 đồng C hưởng lợi 1.000.000 đồng và C1 hưởng lợi 500.000 đồng.

(4) Bệnh nhân Nguyễn Văn T6, sinh năm 2010, cư trú tại: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh rối loạn hành vi khác và chậm phát triển tâm thần mức độ vừa. Ngày vào khám và lập hồ sơ 27/10/2023 C1 trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 2.000.000 đồng từ mẹ bệnh nhân là bà Nguyễn Thị C2, sinh năm 1989, sau đó đưa cho C số tiền 1.500.000 đồng và được chia lại 500.000 đồng. C hưởng lợi 1.000.000 đồng và C1 hưởng lợi 1.000.000 đồng.

(5) Bệnh nhân H'Đam H'Mok, sinh năm 1975, cư trú tại: Buôn P, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh động kinh nguyên phát và các rối loạn hành vi và nhân cách ở người trưởng thành. Ngày vào khám và lập hồ sơ 30/10/2023 C1 trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 2.000.000 đồng từ chồng bệnh nhân là ông Y Wĩn A, sinh năm 1966, sau đó đưa cho C số tiền 1.500.000 đồng và được chia lại 500.000 đồng C hưởng lợi 1.000.000 đồng và C1 hưởng lợi 1.000.000 đồng.

(6) Bệnh nhân Y Sắk Ly B1, sinh năm 1990, cư trú tại: Buôn U, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh động kinh nguyên phát và các rối loạn hành vi khác. Ngày vào khám và lập hồ sơ 15/11/2023. Chương trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 1.500.000 đồng từ anh trai bệnh nhân là ông Y Sio B2, sinh năm 1988, sau đó đưa hết cho C và được chia lại 500.000 đồng. C hưởng lợi 1.000.000 đồng và C1 hưởng lợi 500.000 đồng.

(7) Bệnh nhân Huỳnh Ngọc T7, sinh năm 1988, cư trú tại: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị bệnh động kinh nguyên phát và rối loạn tâm thần và hành vi ở người trưởng thành. Ngày vào khám và lập hồ sơ 25/8/2023. Chương trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 2.000.000 đồng từ vợ bệnh nhân là bà Huỳnh Thị Bích T8, sinh năm 1992, sau đó đưa cho C số tiền 1.500.000 đồng và được chia lại 500.000 đồng. C hưởng lợi 1.000.000 đồng và C1 hưởng lợi 1.000.000 đồng.

(8-9) Bệnh nhân Siu Hê M1, sinh năm 2013 và Rmah Y, sinh năm 2001, đều trú tại: Thôn H, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Bệnh nhân Hê M1 bị bệnh các rối loạn hành vi khác và chậm phát triển tâm thần mức độ nặng. Bệnh nhân Y bị bệnh các rối loạn về hành vi và nhân cách ở người trưởng thành và chậm phát triển tâm thần mức độ nặng. Ngày vào khám và lập hồ sơ 20/12/2023 C1 trực tiếp nhận tiền mặt tại khu vực Bệnh viện số tiền 3.400.000 đồng từ bà Siu H1'Đaly Măng, sau đó đưa cho C số tiền 2.500.000 đồng và được chia lại 900.000 đồng. C hưởng lợi 1.600.000 đồng và C1 hưởng lợi 1.800.000 đồng.

(10-11) Bệnh nhân Siu Lý N3, sinh năm 2016 và Siu Mắk Du K1, sinh năm 2016, đều trú tại: Thôn H, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, đều bị bệnh các rối loạn hành vi khác và chậm phát triển tâm thần mức độ vừa, teo cơ di truyền.

Hai trường hợp này khi C1 nhận tiền từ người nhà bệnh nhân đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang, cụ thể: Vào khoảng 10 giờ ngày 27/12/2023, bà Siu H1'Đaly Măng cùng em gái Siu Hồng T9, sinh năm 1993, em họ Siu H2, sinh năm 1997, cháu họ Rmah H3, sinh năm 1996 đưa 02 cháu Siu Lý N3, sinh năm 2016 là con của bà Siu Hồng T9; Siu Mắk D, sinh năm 2016 là con của bà Siu H Đaly M2, đến Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đ gặp Nguyễn Hữu C1 đưa số tiền 4.000.000 đồng để xin cấp Bản tóm tắt quá trình điều trị ngoại trú cho hai cháu Siu M3 Du Kha và Siu Lý N3, như đã hẹn từ trước. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, bà Siu H1'Đaly M2 đi vào khu vực Phòng khám bệnh của Bệnh viện Tâm thần gặp C1 và đưa 02 sổ khám bệnh mà C1 đã thực hiện khám, cấp sổ cho 02 cháu Siu Mắk D và Siu Lý N3 trước đó vào ngày 21/11/2023. Đồng thời, bà Siu H1'Đaly Măng xin C1 giảm thêm tiền để cấp Bản tóm tắt quá trình điều trị ngoại trú cho 02 cháu Siu M3 Du Kha và Siu Lý N3 thì C1 đồng ý bớt cho mỗi cháu 300.000 đồng. Sau đó, bà Siu H1'Đaly M2 đi ra gặp người nhà, gom tiền từ chị Siu Hồng T9 được 2.000.000 đồng và góp chung được số tiền 4.000.000 đồng (loại tiền mệnh giá 200.000 đồng). Vì sợ C1 đổi ý đòi thêm tiền nên bà Siu H1' Đaly Măng bỏ 4.000.000 đồng vào bì thư và viết ở mục "To:" trên phong bì là "Cháu Siu Mắc D, Siu Lý nắc". Đến 12 giờ 52 phút cùng ngày, bà Siu H1'Đaly Măng cùng người nhà di chuyển vào khu vực phòng chờ cho bệnh nhân rồi gọi điện thoại cho C1 hẹn gặp. Chương từ phòng nghỉ nhân viên đi ra khu vực ghế ngồi chờ khám gọi bà Siu H1' Đaly Măng để đi gặp riêng. Lúc này, bà Siu H1'Đaly Măng và Siu Hồng T9 đi theo C1 từ khu vực phòng chờ ra hành lang phía trước khu vực 02 nhà vệ sinh; tại đây đang giờ nghỉ trưa, thấy không có người qua lại nên C1 nói đưa phong bì tý nữa làm giấy tờ. Bà Siu H1'Đaly Măng lấy phong bì đã bỏ sẵn 4.000.000 đồng, không thấy C1 đòi thêm thì bà Siu H1' Đaly Măng mở phong bì lấy lại 600.000 đồng, còn trong phong bì 3.400.000 đồng thì đưa cho C1. Sau khi C1 nhận phong bì bên trong có tiền 3.400.000 đồng (mệnh giá 200.000 đồng) rồi bỏ vào túi quần, đang quay lại phòng nghỉ trưa thì bị bắt quả tang. Hai trường hợp này C1 đã nói cho C biết về họ tên và bệnh, C đồng ý cho làm hồ sơ, chưa nói về việc nhận bao nhiêu tiền. Tuy nhiên C đã thống nhất, đồng ý cho C1 nhận tiền từ người nhà bệnh nhân để làm hồ sơ, nếu không bị phát hiện bắt quả tang thì sẽ chia nhau hưởng lợi. Vì vậy C và C1 đều phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền 3.400.000 đồng Chương đã nhận từ bà Siu H1'Đaly Măng.

Như vậy, tổng số tiền C1 nhận hối lộ là 19.300.000 đồng và đã hưởng lợi 7.300.000 đồng; tổng số tiền bị cáo Công nhận hối lộ thông qua C1 là 16.400.000 đồng và đã hưởng lợi 8.600.000 đồng.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Khi phát hiện bắt quả tang, tạm giữ: 01 phong bì thư, bên trong có số tiền 3.400.000 đồng (bao gồm 17 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu xanh, kiểu máy CPH2185, gắn sim số 0949713847 của Nguyễn Hữu C1; Hồ sơ bệnh án của Rmah Y M4; Siu Lý N3, Siu Hê M1, Siu Mắk D gồm: Sổ khám bệnh; Phiếu thu tiền; Đơn thuốc; Phiếu chỉ định Test tâm lý; Phiếu chỉ định thăm dò chức năng; Kết quả đo điện

não - Bản gốc và bản tóm tắt quá trình điều trị ngoại trú số 261 và 262/TTBA-BVTT ngày 27/12/2023 của Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đ - Bản gốc.

- Khám xét tại Nhà thuốc 189, tạm giữ: Hồ sơ tài liệu pháp lý về hoạt động kinh doanh của Nhà thuốc 189 gồm: Các giấy chứng nhận, giấy chứng minh nhân dân, Chứng chỉ hành nghề (bản sao công chứng); 01 Điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu đen, số sêri RF8R31RY1TP cùng sim số 0369927564 - Được niêm phong theo quy định và 01 CPU bên ngoài ghi chữ Jetek - Được niêm phong theo quy định.

- Tạm giữ tại Bệnh viện T tỉnh: 3.112 đơn thuốc cấp cho bệnh nhân điều trị ngoại trú có loại thuốc Phenobarbital 0,1g 100mg do 03 bác sỹ khám bệnh kê đơn gồm Lại Thái C, Nguyễn Hữu C1, Nguyễn Minh T10 - bản chính; Hồ sơ thành lập, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của Bệnh viện Tâm thần tỉnh; Các báo cáo, quyết định liên quan đến đấu thầu thuốc, xuất nhập tồn, thu viện phí, thanh toán tiền lương; Danh sách, hồ sơ viên chức, người lao động - đều là bản in photo có đóng dấu treo của Bệnh viện T và 39 (Ba mươi chín) hồ sơ bệnh nhân điều trị ngoại trú khoa Khám - Hồi sức cấp cứu năm 2022 và 61 (Sáu mươi mốt) hồ sơ bệnh nhân điều trị ngoại trú khoa Khám - Hồi sức cấp cứu năm 2023 - bản photo có đóng dấu treo của Bệnh viện T.

- Các bị cáo Lại Thái C và Nguyễn Hữu C1 tự nguyện giao nộp lại số tiền 18.900.000 đồng được hưởng lợi từ việc phạm tội (bị cáo Lại Thái C 11.600.000 đồng, bị cáo Nguyễn Hữu C1 7.300.000 đồng). Trong đó 12.600.000 đồng nộp trong giai đoạn điều tra và 6.300.000 đồng nộp trong giai đoạn truy tố.

- Bị cáo Lại Thái C tự nguyện giao nộp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số seri DX3XRAGXJCM4, số Imei 354837097556069, kèm theo 01 (một) sim điện thoại số 0985771516, đã qua sử dụng.

Từ những nội dung được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2024/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk đã quyết định:

[1]. Tuyên bố: Các bị cáo Lại Thái C và Nguyễn Hữu C1 phạm tội "Nhận hối lộ".

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm đ, g khoản 2 Điều 354; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lại Thái C 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023 đến ngày 25/7/2024.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C1 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến ngày 24/7/2024.

* Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 41; khoản 5 Điều 354 Bộ luật Hình sự.

Cấm bị cáo Lại Thái C, Nguyễn Hữu C1 cấm đảm nhiệm chức vụ liên quan đến lĩnh vực khám, chữa bệnh trong thời gian 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm cho các bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dụng riêng và phòng ngừa chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đầy đủ trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 305 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2]. Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai các của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 50 phút, ngày 27/12/2023, Nguyễn Hữu C1 nhận số tiền 3.400.000 đồng của bà Siu H1'Đaly Măng, để cấp Bản tóm tắt quá trình điều trị ngoại trú thì bị phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định Lại Thái C - Trưởng khoa Khám - Hồi sức cấp cứu Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đắk Lắk đã thống nhất thỏa thuận với Nguyễn Hữu C1 là Bác sỹ khoa Khám - Hồi sức cấp cứu sẽ yêu cầu người nhà bệnh nhân tâm thần có các bệnh "Động kinh; Thiểu năng tâm thần + Động kinh; Thiểu năng tâm thần + Rối loạn hành vi" đưa tiền khi họ có nhu cầu làm hồ sơ bệnh án để được hưởng trợ cấp xã hội tại địa phương. C và C1, là những người có chức vụ, quyền hạn hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực khám chữa bệnh, làm hồ sơ bệnh án tâm thần điều trị ngoại trú, biết rõ quy định làm hồ sơ bệnh

án, vì vụ lợi, lợi dụng nhu cầu của người nhà bệnh nhân đã nhiều lần nhận tiền từ người nhà bệnh nhân để làm hồ sơ bệnh án mà theo quy định chưa đủ thời gian uống thuốc theo dõi tối thiểu 01 tháng. Trong năm 2023, Lại T11 Công nhận hối lộ nhiều lần số tiền 19.400.000 đồng, được hưởng lợi số tiền 11.600.000 đồng. Nguyễn Hữu C1 nhận hối lộ nhiều lần số tiền 19.300.000 đồng, được hưởng lợi số tiền 7.300.000 đồng. Do vậy, hành vi của các bị cáo Lại Thái C, Nguyễn Hữu C1 phạm tội "Nhận hối lộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ, g khoản 2 Điều 354 Bộ luật Hình sự.

[3.1]. Xét tính chất của vụ án do các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng. Đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, làm mất uy tín, giảm lòng tin của Nhân dân trong quản lý Nhà nước, gây ảnh hướng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm Hình sự và nhận thức được việc nhận tiền của người khác ngoài quy định để thực hiện công việc cho người đưa hối lộ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích của mình mà các bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Do đó, các bị cáo phải chịu tránh nhiệm Hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra và cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và hậu quả mà các bị cáo gây ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

[4.1] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Không có.

[4.2] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Khi bị phát hiện, bắt giữ các bị cáo tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó (ngoài trường hợp hai bệnh nhân Siu Lý N3, và Siu Mắk D khi bị cáo C1 nhận tiền từ người nhà bệnh nhân là bà Siu H1'Đaly Măng cùng em gái Siu Hồng T9 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang vào ngày 27/12/2023 thì những trường hợp nhận tiền từ người nhà bệnh nhân khác các bị cáo C và C1 đã tự nguyện khai nhận thêm trong quá trình điều tra vụ án); Các bị cáo đã khắc phục hậu quả, nộp lại toàn bộ số tiền đã nhận 18.900.000 đồng (Bị cáo Lại Thái C 11.600.000 đồng, bị cáo Nguyễn Hữu C1 7.300.000 đồng) đây là số tiền có được do hành vi phạm tội của các bị cáo để khắc phục một phần hậu quả; Gia đình các bị cáo có công với cách mạng (Bị cáo Lại Thái C có bố được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba; Gia đình bị cáo Nguyễn Hữu C1 có ông nội được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý: Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy, Kỷ niệm chương thành tích vun đắp cho tình hữu nghị đặc biệt V1 - Lào, Huy chương anh dũng chống Mỹ). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự được quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức của khung hình phạt được áp dụng.

Bị cáo Lại Thái C là Trưởng khoa Khám - Hồi sức cấp cứu Bệnh viện Tâm thần, tỉnh Đắk Lắk là người quyết định việc có nhận tiền từ người nhà bệnh

nhân hay không khi được bị cáo Nguyễn Hữu C1 xin ý kiến do đó bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người chỉ đạo. Bị Cáo C1 trực tiếp nhận tiền từ người nhà bệnh nhân, đòi hối lộ và hưởng lợi số tiền nhiều hơn bị cáo. Do vậy, mức hình phạt của hai bị cáo là bằng nhau. Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình đối với các bị cáo là phù hợp.

Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới, các bị cáo C, C1 có thời gian tham gia phục vụ trong quân ngũ, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, số tiền các bị cáo nhận hối lộ không đáng kể, từ 1.000.000 đồng đến 3.400.000 đồng, các bị cáo đã khắc phục nộp lại toàn bộ số tiền nhận hối lộ, nộp tiền án phí; Thật thà khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó, các bị cáo là bác sĩ có quá trình công tác, cống hiến phục vụ ở địa bàn vùng núi khó khăn trong thời gian dài, có thành tích xuất sắc trong công tác, tham gia công tác phòng chống Covid 19 tại địa phương là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại các điểm b,r,s,v khoản 1 , khoản 2 điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, nơi làm việc ổn định

Sau khi bị khởi tố và xét xử sơ thẩm vẫn còn tham gia công tác phục vụ tại bệnh viện thuộc địa bàn miền núi khó khăn, cần có người có trình độ chuyên môn để phục vụ nhân dân, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS; có nơi cư trú rõ ràng, nơi làm việc ổn định nên thấy cần cho các bị cáo một cơ hội để sửa chữa, chuộc lại lỗi lầm, làm người có ích cho xã hội. Các bị cáo đã bị tạm giam 7 tháng cũng đủ răn đe, giáo dục nên thấy không cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo theo qui định điều 65 BLHS, ấn định thời gian thử thách, áp dụng chính sách khoan hồng theo nghị quyết 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao để lượng hình đối với các bị cáo cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo để các bị cáo được hành nghề bác sĩ để tiếp tục có điều kiện phục vụ bà con dân tộc thiểu số vùng miền núi có địa bàn kinh tế, xã hội khó khăn.

[5] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1]. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lại Thái C và Nguyễn Hữu C1, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2024/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk, cho các bị cáo được hưởng án treo

Áp dụng điểm đ, g khoản 2 Điều 354; điểm b, r, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, điều 65 Bộ luật Hình sự.

[2].Tuyên bố: Các bị cáo Lại Thái C và Nguyễn Hữu C1 phạm tội "Nhận hối lộ".

- Xử phạt bị cáo Lại Thái C 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C1 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Lại Thái C và Nguyễn Hữu C1 cho Bệnh viện T, tỉnh Đắk Lắk là nơi các bị cáo đang làm việc để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3].Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lại Thái C, Nguyễn Hữu C1 không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4]. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thuời hạn kháng cáo kháng nghị.

[5]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Kim Nhân **Trần Đức Kiên** **Phùng Anh Dũng**